TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HS-ST
Ngày 01-4-2026

NHÂN DANh

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai;

2. Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2026/TLST- HS, ngày 10 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 20/2026/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Ngọc D, sinh ngày 29/9/1991 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh C và bà Lê Thị T; Vợ: Cao Thị T; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 09/10/2025 đến ngày 13/02/2026, thì thay thế Bện pháp ngăn chặn bằng Bện pháp bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 17/4/1996 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh V và bà Phạm Thị Tuyết N; Vợ: Lê Thị Mỹ P (đã ly hôn); Con: Có 01 người sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam tại phân trại tam giam Phù Cát (cơ sở 1) từ ngày 09/10/2025 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 02/11/1992 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh C và bà Lê Thị T; Vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" và 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 49/2012/HSST đã chấp hành xong.

- Ngày 20/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" theo Bản án số 02/2019/HSST đã chấp hành xong

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 09/10/2025 đến ngày 14/02/2026, thì thay thế Bện pháp ngăn chặn bằng Bện pháp bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Cao B, sinh ngày 27/5/1989 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị T; Vợ: Nguyễn Triệu D (không đăng ký kết hôn); Con: Có 01 người sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án số 112/2008/HSPT đã chấp hành xong.

- Ngày 29/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm

06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 61/2008/HSST. Tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 112 ngày 27/5/2008 của TAND tỉnh Bình Định, hình phạt chung của bị cáo Nguyễn Cao B là 03 năm 03 tháng đã chấp hành xong.

- Ngày 20/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Bản án số 54/2013/HSST đã chấp hành xong.

- Ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 141/2017/HSPT đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 01/10/2025 đến ngày 13/02/2026, thì thay thế Bện pháp ngăn chặn bằng Bện pháp bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/8/2000 tại tỉnh Gia Lai; Nơi T, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị H; Vợ, Con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 01/10/2025 đến ngày 13/02/2026, thì thay thế Bện pháp ngăn chặn bằng Bện pháp bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

6. Trần Phúc N, sinh ngày 25/8/2001 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Nhật T và bà Võ Thị M; Vợ,Con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 01/10/2025 đến ngày 13/02/2026, thì thay thế Bện pháp ngăn chặn bằng Bện pháp bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Minh V, sinh ngày 06/02/1988 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh H và bà Phan Thị M; Vợ, Con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Bện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2026; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Nguyễn Cao B, sinh ngày 27/5/1989 tại tỉnh Gia Lai; Nơi Cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/8/2000 tại tỉnh Gia Lai; Nơi Cư trú: Thôn T, xã A, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Như L, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai.

2. Phan Thị Phúc T, sinh năm 1979 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai.

Người làm chứng:

1. Bùi Trọng Hoàng N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

2. Nguyễn Thị C, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

3. Huỳnh Ngọc X, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

4. Dương Minh K, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

5. Trương Hoàng N, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

6. Phan Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

7. Đoàn Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã P, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

8. Hồ Ngọc L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

9. Nguyễn Đăng V, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã P, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

10. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

11. Nguyễn Đức T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

12. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

13. Trần Hữu X, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

14. Trần Thị U, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

15. Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn X, xã V, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 11/5/2025 Bị cáo Nguyễn Cao B, Hồ Ngọc L, Phạm Văn T, Nguyễn Thanh T; bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Phúc N, Lê Trung L, Nguyễn Đăng V; Đoàn Văn T đến phòng số 4 quán karaoke D ở thôn C, xã AA,

tỉnh Gia Lai để hát karaoke. Vào lúc này, tại phòng số 5 quán karaoke D có bị cáo Nguyễn Thanh Q, bị cáo Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc X và bị cáo Nguyễn Minh V; Bùi Trọng Hoàng N; Nguyễn Thị C; Dương Minh K; Trương Hoàng N cùng trú thôn A, xã A, tỉnh Gia Lai cũng đang hát karaoke tại quán D.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 11/5/2025, bị cáo B đi từ phòng số 4 sang phòng số 5 tầng 2 của quán karaoke D để mời Ba giao lưu với Huỳnh Ngọc X thì gặp bị cáo Q đang hát karaoke cùng với Xưa (B và Q có mâu thuẫn với nhau từ trước) nên cả hai cãi rồi thách thức đánh nhau thì Bùi Trọng Hoàng N và Huỳnh Ngọc X là người quen của bị cáo B can ngăn nên B đi về lại phòng số 4. Do không kìm chế được tức giận, B tiếp tục qua phòng số 5 rủ Bùi Trọng Hoàng N ra ngoài nói chuyện. Lúc B và N đang nói chuyện, bị cáo Nguyễn Minh V là bạn của Bùi Trọng Hoàng N đi lại nói với B về mâu thuẫn giữa B và Q. Thấy B, V và N nói chuyện to tiếng nên bị cáo Nguyễn Văn T là bạn hát karaoke cùng phòng với B đang ngồi nghỉ mệt ở đầu cầu thang đi xuống tầng 1 hỏi B "có chuyện gì vậy anh" thì V cho rằng T có ý gây sự nên to tiếng thách thức đánh nhau với T và nói "gì là gì mầy", tỏ thái độ gây sự, rồi T và V cự cãi to tiếng lao vào định đánh nhau thì B và Nam can ra, trong lúc can B túm tóc của V đẩy mạnh vào tường. Nghe cãi nhau ồn ào, Huỳnh Ngọc D (bạn của Q và V) trong phòng số 5 đi ra lao vào giúp V cự cãi đẩy B và T lùi lại thì những người trong nhóm của Nguyễn Cao B đang hát ở phòng số 4 ra can ngăn kéo B xuống sảnh tầng 1 để tính tiền đi về. Nhóm của V lúc này cũng được những người trong nhóm đang hát ở phòng số 5 ra can ngăn đưa xuống tầng 1 tính tiền đi về.

Tại sảnh tầng 1 và khu vực tính tiền của quán karaoke D, Nguyễn Cao B tiếp tục cự cãi, thách thức đánh nhau với Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Ngọc D, trong lúc cự cãi B xông đến đánh Q nhưng được mọi người trong nhóm của Q cản lại. Trong lúc tức giận, B dùng tay tát trúng vào mặt của Dương Minh K và Trương Hoàng N một cái. Thấy vậy, Bùi Trọng Hoàng N đi đến kéo B ra trước quán không cho đánh nhau nhưng Q và D tiếp tục đi theo thách đố, lao vào dùng tay, chân đánh B. Thấy B bị đánh, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N lao vào dùng tay, chân đánh lại Q và D, thấy đánh nhau những người còn lại của hai nhóm căn ngăn không để tiếp tục đánh nhau. Nguyễn Minh V lúc này đang ở trong quán karaoke Dubai nghe ồn ào phía trước, nghĩ nhóm của B đánh nhóm của D nên chạy vào trong bếp của quán karaoke Dubai lấy 01 con dao thái lan cán vàng, mũi nhọn chạy ra phía trước quán karaoke la hét, cầm dao quơ qua, quơ lại hăm dọa đánh nhóm của B nhưng được mọi người can ngăn thì nhóm của B và nhóm của D không đánh nhau nên Nguyễn Minh V ném dao vào góc phải phía trước quán karaoke D rồi dắt xe đi ra phía trước đầu đường đứng rồi đi về. Sau khi V bỏ đi, nhóm của Huỳnh Ngọc D tiếp tục cãi, thách thức đánh nhau với nhóm của Nguyễn Cao B. Thấy nhóm của B thách

thức, lấn đến định đánh D thì Q chạy vào trong quán karaoke D lấy 01 con dao thái lan cán vàng mũi nhọn (dao dùng gọt trái cây ở phía sau tầng 1 của quán) cầm chạy ra dùng làm hung khí đánh lại nhóm của Nguyễn Cao B.

Vào lúc này, bị cáo Huỳnh Ngọc L, là em ruột bị cáo D, nghe tin D bị đánh trước quán karaoke Di nên lấy dao phay cán gỗ, dài khoảng 25cm, cán gỗ dài 10cm, lưỡi dao kim loại dài 15cm là dụng cụ phục vụ sinh hoạt hàng ngày tại phòng trọ đem theo để đánh lại những người đánh D. Khi đến quán karaoke D, L thấy D đang cãi nhau với B. Thấy vậy, L cầm dao đi đến chỗ D, thấy L cầm dao nên B, T, N bỏ chạy dọc theo đường bê tông liên xã thì Q cầm dao, L cầm dao, D không cầm gì rượt đuổi theo để đánh nhóm của Nguyễn Cao B. Nhóm của B chạy được một đoạn khoảng 15 mét đến trước quán cà phê "S", thấy trước quán có để ghế nhựa T và N lấy ném lại Q, L và D thì D lấy ghế ném lại T và N rồi cùng L cầm dao đuổi đánh T và N. Khi Q đuổi kịp B thì dùng dao vung chém vào phía sau đầu của B gây thương tích. Bị chém B bỏ chạy, nhóm của D tiếp tục rượt đuổi B đến gần quán cà phê "Sài Gòn New" thì B bị ngã, D đuổi đến dùng đầu gối chấn vào mặt của B, còn Q và L tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người của B cho đến khi B không cử động được. Thấy B ngã và bị nhóm của D vây đánh, N lấy 02 cây gỗ mỗi cây dài khoảng 120cm trên đường, N cầm 01 cây và đưa cho T cầm 01 cây. T cầm cây gỗ chạy đến đánh trúng vào lưng của L, bị đánh L cầm dao, Q cầm ghế lấy ở gần đó đuổi theo đánh T làm T bỏ chạy khoảng 10 mét thì bị ngã xuống đường. Khi T ngã, L dùng chân đạp vào người của T, Q cầm ghế đánh nhưng không trúng T thì T vung người bỏ chạy thì bị L vung dao chém trúng vào khủy tay trái và góc hàm bên trái của T gây thương tích. Khi T bỏ chạy thì nhóm của Q không đuổi đánh nữa mà đi bộ về lại phía trước quán karaoke D. Hậu quả: Nguyễn Văn T bị thương cấp cứu tại trung tâm y tế huyện Phù Mỹ ngày 12/5/2025 thì xuất viện, Nguyễn Cao B bị thương cấp cứu tại trung tâm y tế huyện P, sau đó được chuyển vào Bệnh viện phong da liễu Trung ương Q điều trị từ ngày 13/5/2025 đến ngày 17/5/2025 thì xuất viện.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ:

-02 con dao dài 21,7cm, loại dao thái lan, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 11,7cm, phần rộng nhất là 1,9cm, lưỡi dao thẳng, có dạng bảng dẹp, có cạnh sắc bén, mũi dao bo cong, trên mặt lưỡi dao có chữ "KIWI-BRAND MADE IN THAILAND", phần cán dao dài 10cm, làm bằng nhựa, có màu vàng, phần đuôi cán có một lỗ trống hình bầu dục có kích thước (01x1,7)cm.

-01 cây kéo dài 20 cm, mũi nhọn, phần tay cầm được bọc bằng nhựa, có màu vàng- xanh dương, trên thân kéo có dính nhiều vết màu đỏ.

-01 thanh gỗ dài 120cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 02cm, phần rộng nhất là 11,5cm, phần hẹp nhất là 7,5cm, hai mặt của thanh gỗ có nhiều vết xước lõm

vào trong. Hai đầu thanh gỗ lòi lõm không đều nhau.

-01 thanh gỗ dài 128cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 2,5cm, rộng 08cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh nằm dọc với thanh gỗ có phần nhô ra tính từ thanh gỗ là 02cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh có phần nhọn nằm nhô lên mặt bản rộng của thanh gỗ dài 1,5cm, trên mặt bản rộng của thanh gỗ có đóng 03 cây đinh phần thân và mũi nhọn được đập dẹp xuống mặt bản rộng của thanh gỗ.

-02 ghế ngồi cùng loại có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x 39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x 38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngồi của ghế là 23cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước.

-01 ghế ngồi có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x 39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x 38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng, được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngoài của ghế là 23 cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước, chân ghế phía sau bên trái có 02 vết dính màu đỏ.

- 01 USB màu đen- đỏ hiệu ADATA, dung lượng 16GB bên trong có lưu trữ 02 tệp file video.

- 01 USB màu đỏ- đen hiệu Sandisk, dung lượng 16GB bên trong có lưu trữ 16 tệp file video.

- 01 USB màu đen – đỏ hiệu ADATA, dung lượng 16GB bên trong có lưu trữ 16 tệp file video.

- 01 USB màu trắng- xanh hiệu ADATA, dung lượng 16GB bên trong có lưu trữ 16 tệp file video.

Đối với con dao phay cán gỗ Huỳnh Ngọc L mang theo dùng để sử dụng đánh nhau nhưng sau đó L ném lại trên đoạn đường xảy ra đánh nhau, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Đối với cây kéo thu giữ tại hiện trường. Quá trình điều tra, xác định cây kéo này khi đứng dưới sảnh của quán karaoke D, Trần Thị U cầm để cắt thùng nước. Khi nghe ở phía trước quán karaoke có tiếng ồn ào cầm chạy ra thấy đánh nhau nên ném

ở phía đối diện quán karaoke D rồi đi về. Cây kéo trên không có ai sử dụng để tham gia đánh nhau.

Ngày 21/08/2025, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai có Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 25A/KLTTCT-PYGL đối với thương tích của Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 11%.

Ngày 19/9/2025, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai có Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 26A/KLTTCT-PYGL đối với thương tích của Nguyễn Cao B bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 08%.

Ngày 29/08/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 11310, 11311, 11312, 11313, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định dữ liệu các video thu giữ được ghi nhận hình ảnh liên quan đến các hành vi của nhóm đối tượng trong vụ án có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không. Ngày 31/10/2025, ngày 03/11/2025, ngày 04/11/2025 và ngày 10/11/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có Bản kết luận giám định số 341, 342, 343, 344 kết luận tất cả các file gửi giám định đều không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa hình ảnh, nội dung.Ngày 20/11/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có Bản kết luận giám định số 818/KL-KTHS, kết luận: 02 con dao (ký hiệu A1 và A2) gửi giám định không thuộc D mục vũ khí, công cụ hỗ trợ hay dao có tính sát thương cao quy định trong thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Ngày 29/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số A186 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định vũ khí đối với con dao do Huỳnh Ngọc L sử dụng khi tham gia đánh nhau (Trưng cầu giám định thông qua tài liệu, hình ảnh mô tả). Ngày 29/01/2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có Công văn số 134/PC09 về việc từ chối giám định vũ khí thông qua tài liệu, hình ảnh.

Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T đã làm đơn bãi nại dân sự cho Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc L.

Cáo trạng số 06/CT-VKSGLI-KV3 ngày 09 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố các bị cáo Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V về tội "*Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Gia Lai vẫn giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố các bị cáo Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V về tội "*Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với cả hai tội D. Các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo B và T nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "*Cố ý gây thương tích"*. Bị cáo B và T bãi nại dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Q, D và L nên các bị cáo này được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội D. Bị cáo Nguyễn Cao B có ông nội là liệt sỹ, hiện một mình đang nuôi con nhỏ sinh năm 2022; bị cáo Nguyễn Minh V có mẹ là thương Bnh, bị cáo Nguyễn Thanh Q có ông ngoại là người có công cách mạng, các bị cáo Huỳnh Ngọc D, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận chính quyền địa phương nên các bị cáo L, B, Q, D, N, T và V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "*Gây rối trật tự công cộng"*.

Từ những đánh giá và phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

1. Đối với Huỳnh Ngọc D:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134/BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội đối với bị cáo.

2. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134/BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội đối với các bị cáo.

3. Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc L:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 nămđến 02 năm 03 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134/BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội đối với bị cáo.

4. Đối với Nguyễn Cao B:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

5. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Phúc N:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt mỗibị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách về tội Gây rối trật tự công cộng.

6. Đối với bị cáo Nguyễn Minh V:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318/BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạtbị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách về tội Gây rối trật tự công cộng.

-Về Bện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng:

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy:

-02 con dao dài 21,7cm, loại dao thái lan, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 11,7cm, phần rộng nhất là 1,9cm, lưỡi dao thẳng, có dạng bảng dẹp, có cạnh sắc bén, mũi dao bo cong, trên mặt lưỡi dao có chữ "KIWI-BRAND MADE IN THAILAND", phần cán dao dài 10cm, làm bằng nhựa, có màu vàng, phần đuôi cán có một lỗ trống hình bầu dục có kích thước (01x1,7)cm;

-01 cây kéo dài 20 cm, mũi nhọn, phần tay cầm được bọc bằng nhựa, có màu

vàng- xanh dương, trên thân kéo có dính nhiều vết màu đỏ;

-01 thanh gỗ dài 120cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 02cm, phần rộng nhất là 11,5cm, phần hẹp nhất là 7,5cm, hai mặt của thanh gỗ có nhiều vết xước lõm vào trong. Hai đầu thanh gỗ lòi lõm không đều nhau;

-01 thanh gỗ dài 128cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 2,5cm, rộng 08cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh nằm dọc với thanh gỗ có phần nhô ra tính từ thanh gỗ là 02cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh có phần nhọn nằm nhô lên mặt bản rộng của thanh gỗ dài 1,5cm, trên mặt bản rộng của thanh gỗ có đóng 03 cây đinh phần thân và mũi nhọn được đập dẹp xuống mặt bản rộng của thanh gỗ.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại:

-02 ghế ngồi cùng loại có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x 39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngồi của ghế là 23cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước;

-01 ghế ngồi có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x 38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng, được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngoài của ghế là 23 cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước, chân ghế phía sau bên trái có 02 vết dính màu đỏ cho Võ Như Lũy.

Phần trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Các bị cáo, bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có ai tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không tranh luận gì với nhau.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ ngày 11/5/2025, tại khu vực lối đi tầng 2 quán karaoke Dubai, sảnh tầng 1, khu vực tính tiền và khu vực phía trước quán karaoke D, nhóm của bị cáo Nguyễn Thanh Q gồm Q, bị cáo Huỳnh Ngọc L, bị cáo Huỳnh Ngọc D, bịcáo Nguyễn Minh V và nhóm của bị cáo Nguyễn Cao B gồm B, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Phúc N có hành vi la ó, hò hét, thách đố đánh nhau gây ồn ào hoảng loạn cho những người có mặt tại quán, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh bình thường của cơ sở kinh doanh. Sau đó, nhóm của bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc L và nhóm của bị cáo Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N có hành vi cầm dao, cây gỗ, ghế nhựa là hung khí nguy hiểm rượt đuổi đánh nhau qua lại tại khu vực trước quán karaoke và khu vực lân cận, gây náo loạn trên đoạn đường nhựa thôn C, xã A, tỉnh Gia Lai nơi có nhiều nhà dân sinh sống gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân xung quanh, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Trong quá trình đánh nhau thì bị cáoNguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc L sử dụng hung khí đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn T với tỷ lệ 11%, cho Nguyễn Cao B với tỷ lệ 08%.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thời điểm thực hiện hành vi các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L đã phạm vào tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và hành vi các bị cáo Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và

Nguyễn Minh V đã phạm vào tội "*Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được hành vi dùng hung khí là dao, cây gỗ, ghế nhựa đánh nhau gây thương tích; la hét gây náo loạn, ồn ào, mất an ninh trật tự nơi công cộng là phá vỡ trình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật nơi công cộng là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây hoang mang làm cho nhân dân bất an, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường cho người dân đang sinh sống, sinh hoạt tại khu vực này. Làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn, trật tự xã hội đồng thời làm tổn hại đến sức khỏe người khác, là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với cả hai tội D. Các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo B và T nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "*Cố ý gây thương tích".* Bị cáo B và T bãi nại dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Q, D và L nên các bị cáo này được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội D. Bị cáo Nguyễn Cao B có ông nội là liệt sỹ, hiện một mình đang nuôi con nhỏ sinh năm 2022; bị cáo Nguyễn Minh V có mẹ là thương Bnh, bị cáo Nguyễn Thanh Q có ông ngoại là người có công cách mạng, các bị cáo Huỳnh Ngọc D, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận chính quyền địa phương nên các bị cáo L, B, Q, D, N, T và V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội "*Gây rối trật tự công cộng".*

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo Huỳnh Ngọc L và Nguyễn Cao B là các bị cáo có nhân thân xấu:

-Đối với Huỳnh Ngọc L:

+ Ngày 16/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" và 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 49/2012/HSST đã chấp hành xong.

+ Ngày 20/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm

03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" theo Bản án số 02/2019/HSST đã chấp hành xong.

-Đối với Nguyễn Cao B:

+ Ngày 27/5/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án số 112/2008/HSPT đã chấp hành xong.

+ Ngày 29/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 61/2008/HSST. Tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 112 ngày 27/5/2008 của TAND tỉnh Bình Định, hình phạt chung của bị cáo Nguyễn Cao B là 03 năm 03 tháng đã chấp hành xong.

+Ngày 20/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo Bản án số 54/2013/HSST đã chấp hành xong.

+Ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 141/2017/HSPT đã chấp hành xong.

[6] Xét về vai trò, vị T các bị cáo tham gia trong vụ án này: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, phân công vai trò cụ thể, khi thực hiện hành vi phạm tội là tự phát nhưng vị T vai trò các bị cáo tham gia vụ án này ở mức độ khác nhau:

Đối với nhóm của Nguyễn Thanh Q:

- Huỳnh Ngọc D: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 của quán hát Karaoke Dubai và khu vực sảnh tính tiền. Ngoài ra, D cóhành vi cầm ghế nhựa cùng Huỳnh Ngọc L, Nguyễn Thanh Q hò hét đuổi đánh nhóm Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N tại khu vực trước và lân cận của quán karaoke và có hành vi cầm ghế nhựa ném gây thương tích cho T và B.

- Huỳnh Ngọc L: có hành vi cầm dao phay cùng với Huỳnh Ngọc D và Nguyễn Thanh Q hò hét đuổi đánh nhóm Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N tại khu vực trước và lân cận của quán karaokevà có hành vi cầm dao rượt đuổi chém gây thương tích cho B và T.

- Nguyễn Thanh Q: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 của quán hát Karaoke Dubai và khu vực sảnh tính tiền. Ngoài ra Q có hành vi cầm dao thái lan cùng Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L hò hét đuổi đánh nhóm Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N tại khu vực trước và lân cận của quán karaokevà có hành vi cầm dao chém gây thương tích cho T và B.

- Nguyễn Minh V: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 của quán hát Karaoke Dubai. Ngoài ra, V còn tham gia sử dụng dao thái lan lấy từ trong quán karaoke ra la ó hò hét đe dọa đánh nhau với nhóm của Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T và Trần Phúc N tại khu vực trước quán karaoke.

Đối với nhóm của Nguyễn Cao B:

- Nguyễn Cao B: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 và khu vực sảnh tính tiền của quán hát Karaoke Dubai. Mặc dù, Nguyễn Cao B là người bị nhóm Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc L, Nguyễn Thanh Q dùng hung khí đánh gây thương tích nhưng trước đó B cũng đã cãi cọ gây gỗ thách thức đánh nhau trước quán gây ồn ào mất an ninh trật tự. Sự việc xảy ra xuất phát từ mâu thuẫn giữa B và Q, xuyên suốt cả quá trình diễn Bến sự việc B là người chủ động thách thức, đánh nhau, gây rối, B Bết có Nguyễn Văn T, Trần Phúc N là ở nhóm mình và sẽ giúp B khi xảy ra đánh nhau với nhóm của Huỳnh Ngọc D. Khi bị đuổi đánh, B thấy rõ việc T và N sử dụng ghế nhựa làm hung khí để đánh lại nhóm của D, giữa B và T, N có sự tiếp nhận ý chí với nhau cùng thực hiện hành vi vi phạm. Do đó hành vi của Nguyễn Cao B đồng phạm với các bị can Nguyễn Văn T và Trần Phúc N.

- Nguyễn Văn T: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 và khu vực sảnh tính tiền của quán hát Karaoke D. Ngoài ra T còn tham gia gây gỗ đánh nhau trước quán hát và sử dụng ghế nhựa, cây gỗ để đánh nhau tại khu vực trước và lân cận quán karaoke.

- Trần Phúc N: có hành vi la ó gây gỗ đánh nhau tại khu vực lối đi trên tầng 2 và khu vực sảnh tính tiền của quán hát Karaoke Dubai. Ngoài ra N còn tham gia gây gỗ đánh nhau trước quán hát và sử dụng ghế nhựa, cây gỗ để đánh nhau tại khu vực trước và lân cận quán karaoke.

-Qua phân tích từng hành vi bị cáo đối với tội "*Gây rối trật tự công cộng"* thì thấy rằng hành vi của bị cáo D và Q trong vụ án này là nguy hiểm nhất, bản thân các bị cáo này là những người khởi xướng và trực tiếp cầm hung khí đánh nhau với bị cáo B và T vì vậy mức hình phạt các bị cáo này phải ngang bằng nhau và phải cao hơn các bị cáo khác. Còn Huỳnh Ngọc L và Nguyễn Cao B, mặc dù là những bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên L và B tham gia trong vụ án này mức độ nguy hiểm không bằng bị cáo D và Q, bản thân bị cáo L và B trong vụ án này cũng bị các bị cáo khác đánh gây thương tích; Bị cáo Nguyễn Cao B có ông nội là liệt sỹ, hiện một mình đang nuôi con nhỏ sinh năm 2022, vì vậy mức hình phạt các bị cáo này thấp hơn bị cáo D và Q và xử các hai bị cáo này ở mức khởi điểm khung hình phạt về tội "*Gây rối trật tự công cộng"* cũng đủ tác dụng răng đe giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời tạo điều kiện để các bị cáo an tâm phấn đấu cải tạo tốt trong quá trình chấp hành án, sớm tái hòa nhập với cộng đồng làm người công dân tốt cho gia đình và xã hội và mức hình phạt này cũng hoàn toàn phù hợp với đề nghị Kiểm sát viên tại phiên Tòa hôm nay.

-Đối với hành vi gây thương tích cho bị cáo B và T. Sau khi gây thương tích cho bị cáo B và T các bị cáo Q, D và L đã liên đới bồi thường cho hai bị cáo này, trong vụ này các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, trong

tội D này bị hại cũng có một phần lỗi, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 xử bị cáo dưới khung hình phạt mà các bị cáo phạm phải, mức hình phạt tội D của các bị cáo ngang bằng nhau, thể hiện tính nhân văn khoan hồng pháp luật đồng thời tạo điều kiện để các bị cáo có cơ hội phấn đấu cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V , là những bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, ngoài lần phạm tội này thì luôn chấp hành tốt các chính sách quy định pháp luật, tham gia trong vụ án này với vai trò thứ yếu, các bị cáo phạm tội do tự phát.

Đối chiếu với nhân thân, hoàn cảnh gia đình và hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V, trong vụ này, thì không nhất thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội, mà xét xử các bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung tội phạm, đồng thời thể hiện sự nhân văn pháp luật cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và nhận định này của Hội đồng xét xử cũng hoàn toàn phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong, không ai yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về Bện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

-Tịch thu tiêu huỷ:

-02 con dao dài 21,7cm, loại dao thái lan, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 11,7cm, phần rộng nhất là 1,9cm, lưỡi dao thẳng, có dạng bảng dẹp, có cạnh sắc bén, mũi dao bo cong, trên mặt lưỡi dao có chữ "KIWI-BRAND MADE IN THAILAND", phần cán dao dài 10cm, làm bằng nhựa, có màu vàng, phần đuôi cán có một lỗ trống hình bầu dục có kích thước (01x1,7)cm;

-01 cây kéo dài 20 cm, mũi nhọn, phần tay cầm được bọc bằng nhựa, có màu vàng- xanh dương, trên thân kéo có dính nhiều vết màu đỏ;

-01 thanh gỗ dài 120cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 02cm, phần rộng nhất là 11,5cm, phần hẹp nhất là 7,5cm, hai mặt của thanh gỗ có nhiều vết xước lõm vào trong. Hai đầu thanh gỗ lòi lõm không đều nhau;

-01 thanh gỗ dài 128cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 2,5cm, rộng 08cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh nằm dọc với thanh gỗ có phần nhô ra tính từ thanh gỗ là 02cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh có phần nhọn nằm nhô lên

mặt bản rộng của thanh gỗ dài 1,5cm, trên mặt bản rộng của thanh gỗ có đóng 03 cây đinh phần thân và mũi nhọn được đập dẹp xuống mặt bản rộng của thanh gỗ.

Vì những vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại:

-02 ghế ngồi cùng loại có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x 39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngồi của ghế là 23cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước;

-01 ghế ngồi có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x 38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng, được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngoài của ghế là 23 cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước, chân ghế phía sau bên trái có 02 vết dính màu đỏ cho Võ Như Lũy.

[9] Xét về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là tương đối phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[11] Đối với các vấn đề khác:

-Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng cây gỗ đánh Huỳnh Ngọc L nhưng không để lại thương tích và L không điều trị tại các cơ sở y tế, không có đơn yêu cầu giám định về thương tích và xử lý nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý T về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác.

-Ngày 11/5/2025, Nguyễn Cao B có hành vi dùng tay đánh Dương Minh K, Trương Hoàng N và Nguyễn Minh V nhưng không để lại thương tích và K, N, V không điều trị tại các cơ sở y tế, không có đơn yêu cầu giám định về thương tích và xử lý nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý B về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác.

-Nguyễn Văn T và Trần Phúc N, Huỳnh Ngọc D, Nguyễn Thanh Q vào ngày 11/5/2025, có hành vi sử dụng ghế nhựa là tài sản của Võ Như L chủ quán cà phê Sài G ném qua lại nhưng tài sản không bị hư hỏng nên không xử lý về tội "*Hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

-Đối với con dao phay mà Huỳnh Ngọc L sử dụng để gây thương tích cho Nguyễn Văn Tnhưng L đã ném lại tại hiện trường, đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy, do đó không thể giám định đểxác định có phải là vũ khí hay không nên không có cơ sở để xử lý đối với Huỳnh Ngọc L về tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".*

-Trong thời điểm xảy ra vụ án: Lê Trung L, Phạm Văn T, Đoàn Văn T, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Thanh T, Huỳnh Ngọc X, Bùi Trọng Hoàng N, Nguyễn Thị C, Dương Minh K, Trương Hoàng N, Hồ Ngọc L có mặt tại nhưng L, T, Thái, Vũ, T, Xa, Hoàng N, C, K, N, L không tham gia nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ các điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 đối với tội "Gây rối trật tự công cộng" và điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 đối với tội "Cố ý gây thương tích" Điều 17, Điều 58 và Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L.

-Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Cao B

-Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V.

-Căn cứ vào Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c, khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Căn cứ vào Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về tội D:

1. 1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D và Huỳnh Ngọc L phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và tội*"Cố ý gây thương tích".*

1.2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng"*.

2.Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và 09 (Chín) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (Ba)năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (Ngày 09/10/2025).

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và 09 (Chín) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Ngọc D chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (Ba)năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2025 đến ngày 13/02/2026

2.3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L 02 (Hai) năm tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" và 09 (Chín) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Ngọc L chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 (Hai)năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2025 đến ngày 14/02/2026

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao B 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2025 đến ngày 13/02/2026.

2.5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2.6. Xử phạt bị cáo Trần Phúc N 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2026).

Giao bị cáo Trần Phúc N cho Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2.7. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Minh V cho Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận xong, không ai yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

4.Về vật chứng vụ án:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Một hộp giấy đã được niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Trọng D và Phan Hữu P và dấu tròn "CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" bên trong có chứa 01con dao dài 21,7cm, loại dao thái lan, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 11,7cm, phần rộng nhất là 1,9cm, lưỡi dao thẳng, có dạng bảng dẹp, có cạnh sắc bén, mũi dao bo cong, trên mặt lưỡi dao có chữ "KIWI-BRAND MADE IN THAILAND", phần cán dao dài 10cm, làm bằng nhựa, có màu vàng, phần đuôi cán có một lỗ trống hình bầu dục có kích thước (01x1,7)cm;

- Một hộp giấy đã được niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Trọng Dũng và Phan Hữu Phúc và dấu tròn "CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" bên trong có chứa 01con dao dài 21,7cm, loại dao thái lan, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 11,7cm, phần rộng nhất là 1,9cm, lưỡi dao thẳng, có dạng bảng dẹp, có cạnh sắc bén, mũi dao bo cong, trên mặt lưỡi dao có chữ "KIWI-BRAND MADE IN THAILAND", phần cán dao dài 10cm, làm bằng nhựa, có màu vàng, phần đuôi cán có một lỗ trống hình bầu dục có kích thước (01x1,7)cm;

-Một hộp giấy đã được niêm phong có chữ ký và họ tên của Nguyễn Cảnh Sang, Lê Thành Phong, Trần Q Trung và dấu tròn Phan Hữu Phúc và dấu tròn "CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH – CÔNG AN XÃ MỸ CHÁNH" bên trong chứa 01 cây kéo dài 20 cm, mũi nhọn, phần tay cầm được bọc bằng nhựa, có màu vàng- xanh dương, trên thân kéo có dính nhiều vết màu đỏ;

-01 thanh gỗ dài 120cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 02cm, phần rộng nhất là 11,5cm, phần hẹp nhất là 7,5cm, hai mặt của thanh gỗ có nhiều vết xước lõm vào trong. Hai đầu thanh gỗ lòi lõm không đều nhau;

-01 thanh gỗ dài 128cm, màu nâu nhạt, dạng bản dẹp dày 2,5cm, rộng 08cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh nằm dọc với thanh gỗ có phần nhô ra tính từ thanh gỗ là 02cm, một đầu thanh gỗ có đóng 01 cây đinh có phần nhọn nằm nhô lên mặt bản rộng của thanh gỗ dài 1,5cm, trên mặt bản rộng của thanh gỗ có đóng 03 cây đinh phần thân và mũi nhọn được đập dẹp xuống mặt bản rộng của thanh gỗ.

4.2. Trả lại cho Võ Như L.

-02 ghế ngồi cùng loại có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x 39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngồi của ghế là 23cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước;

-01 ghế ngồi có chiều cao từ phần chân ghế đến hết phần tựu lưng của ghế là 77cm, phần tựu lưng của ghế có kích thước 44,5cm x39cm, chiều cao từ phần chân ghế đến mặt ngồi của ghế là 41cm, mặt ngồi của ghế có kích thước 37,5cm x 38cm, ghế có 04 chân được làm bằng kim loại có hình trụ, màu trắng sáng, được nối với phần nhựa của mặt ngồi của ghế, 02 chân trước có phần kim loại cao 30cm, 02 chân sau có phần kim loại cao 33,5cm; ghế có 02 tay vịn có chiều dài tính từ phần tựu lưng là 39cm, cao tính từ mặt ngoài của ghế là 23 cm. Toàn bộ phần tựu lưng, mặt ngồi, tay vịn của ghế được làm bằng nhựa, có màu đỏ tươi. Trên phần thân ghế có nhiều vết trầy xước, chân ghế phía sau bên trái có 02 vết dính màu đỏ.

Hiện vật chứng trên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai đang tạm giữ theo Bên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa công an tỉnh Gia Lai và Phòng Thi hành hành án dân sự khu vực 3 – Gia Lai

5.Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Ngọc D, Huỳnh Ngọc L, Nguyễn Cao B, Nguyễn Văn T, Trần Phúc N và Nguyễn Minh V, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 01 tháng 4 năm 2026). Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo

Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
-Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tân